



Bản tin

THÔNG TIN NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN TỈNH ỦY KHÁNH HÒA



Tài liệu dùng trong sinh hoạt chi bộ



NGHỊ QUYẾT SỐ 21-NQ/TW, NGÀY 28/7/2026
HỘI NGHỊ LẦN THỨ BA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIV
VỀ QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ CÁC LUẬT CÓ LIÊN QUAN

VỀ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ, THU HỒI ĐẤT
VÌ MỤC ĐÍCH QUỐC PHÒNG, AN NINH;
PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG



Việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm hài hòa lợi ích, giảm thiểu khiếu kiện, ổn định đời sống Nhân dân và đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án

Quy định rõ hơn tiêu chí dự án, phạm vi thu hồi đất trong trường hợp thật cần thiết vì mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, bảo đảm chặt chẽ, tránh lạm dụng, đồng thời không tạo khó khăn cho việc triển khai các dự án

Nhà nước thu hồi đất đối với phần diện tích còn lại của dự án khi nhà đầu tư đã thỏa thuận được phần lớn diện tích và nhận được sự đồng thuận của đại đa số người sử dụng đất trong phạm vi thực hiện dự án

Thực hiện chủ trương tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành dự án độc lập để thực hiện trước

Chính quyền địa phương quyết định chính sách hỗ trợ khác phù hợp với đặc điểm của địa phương và đặc thù của dự án

Các dự án tái định cư phải bảo đảm hạ tầng, dịch vụ thiết yếu, quan tâm đến sinh kế người dân

Có cơ chế phòng ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực, trục lợi chính sách bồi thường, tái định cư, xây dựng trái phép sau khi có thông báo thu hồi đất



Hoàn thiện tổ chức, bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các tổ chức phát triển quỹ đất, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất, thực hiện tốt nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

Quy định cụ thể việc khai thác hiệu quả quỹ đất phụ cận các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chính sách ưu tiên cho người có đất ở bị thu hồi được giao đất hoặc mua nhà trên diện tích đất đã thu hồi mở rộng theo quy định của pháp luật

Đối với các dự án phát triển kinh tế-xã hội phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, cần sớm xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng đất tham gia với nhà đầu tư nhằm thực hiện các dự án dưới hình thức chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất

Quy định cơ chế góp quyền sử dụng đất, điều chỉnh lại đất đai đối với các dự án phát triển, chỉnh trang đô thị và khu dân cư nông thôn

Có chế tài cụ thể và đồng bộ để xử lý các trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng hoặc chậm sử dụng

Kiểm quyết thu hồi đất của tổ chức, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp sử dụng đất không đúng mục đích.

Tài liệu phục vụ sinh hoạt chi bộ hàng tháng

NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

Sinh hoạt chi bộ:

- Học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh: Để lòng ta trong sáng hơn!
- Kỷ niệm Quốc khánh 2/9 - Mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc Việt Nam
- Tập trung thực hiện 05 nhóm nhiệm vụ, đưa quyết sách Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV vào cuộc sống
- Một số quy định mới của Đảng
- Tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp
- Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng: Cảnh giác với thủ đoạn lợi dụng “Tâm lý đám đông” trên không gian mạng để chống phá

Thông tin tư liệu:

- Tin văn Khánh Hòa trong tháng
- Quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan
- Một số kết quả chủ yếu trong chuyến thăm New Zealand và Australia của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm
- Xung đột Nga - Ukraina, căng thẳng Hoa Kỳ - Iran và những tác động đối với ổn định toàn cầu

Biển, đảo Việt Nam

Các công trình, dự án trọng điểm

Chính sách, văn bản mới

Chuyên mục Hỏi - Đáp

HỌC TẬP, THỰC HÀNH TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHƯƠNG PHÁP, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

Để lòng ta trong sáng hơn!

Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta di sản vô cùng quý báu, đó là tư tưởng, đạo đức, phương pháp, phong cách Hồ Chí Minh. Cuộc đời và sự nghiệp của Người là tấm gương sáng ngời về đạo đức cách mạng, tinh thần tận tụy phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Những giá trị ấy luôn có ý nghĩa sâu sắc, là nguồn động lực để mỗi cán bộ, đảng viên hôm nay không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Trong những năm qua, cán bộ, đảng viên và Nhân dân ta đã kiên trì, bền bỉ, tự giác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều ý nghĩa là việc học tập và làm theo Bác diễn ra hằng ngày, hằng giờ bằng những việc làm cụ thể, thể hiện nghĩa cử tốt đẹp của cá nhân, tổ chức trong tất cả các lĩnh vực của đời sống. Đây chính là động lực quan trọng giúp nâng cao chất lượng các mặt công tác, thúc đẩy các phong trào thi đua xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Giá trị trường tồn và mang tính thời đại của Tư tưởng Hồ Chí Minh đó là tính gần gũi, dễ hiểu với mọi người và trong mọi lĩnh vực của đời sống. Giá trị vừa mang tính cụ thể, vừa mang tính phổ quát mà ai cũng có thể học và làm theo, việc gì cũng có thể học và làm theo Bác, khi nào cũng có thể học và làm theo Bác.

Nhà thơ Tố Hữu đã có một câu thơ rất lắng đọng: “Yêu Bác, lòng ta trong sáng hơn”. Những lời dạy của Người mãi mãi là tài sản và nền tảng tinh thần vô giá, là kim chỉ nam cho mọi hành động của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

Giá trị di sản tư tưởng, đạo đức, phương pháp và phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta biết bao nhiêu điều để học tập và thực hành. Với ý nghĩa đó, kế thừa Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ

Chí Minh, đồng thời để đáp ứng bối cảnh, yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 13/7/2026 về *“Đẩy mạnh học tập, thực hành tư tưởng, đạo đức, phong pháp, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn phát triển mới”*.

Trong giai đoạn cách mạng mới, Đảng ta xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải chuyển mạnh sang học tập, thực hành thường xuyên, tự giác, thiết thực. Đặc biệt, việc học tập, thực hành theo Bác cần gắn với chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ và kết quả phục vụ Nhân dân.

Trên tinh thần đó, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương cần tập trung nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong giữ gìn, phát huy giá trị di sản Hồ Chí Minh. Học tập, thực hành theo Bác phải gắn với trách nhiệm nêu gương, đạo đức công vụ, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, sát dân, vì Nhân dân phục vụ. Tinh thần này đặt ra yêu cầu đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương là mọi việc làm, mọi hành động đều phải lấy Nhân dân làm trung tâm, lấy phục vụ Nhân dân tốt hơn làm mục tiêu và lấy sự hài lòng, niềm tin, hạnh phúc của Nhân dân làm thước đo đánh giá.

Đối với mỗi người dân, luôn trân trọng giá trị tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Đó là tinh thần đoàn kết, “thương người như thể thương thân”, sống nghĩa tình, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng, làm điều tốt từ những việc bình dị hằng ngày với tinh thần “người với người sống để yêu nhau”. Mỗi người cũng cần quán triệt và thực hành một cách thiết thực quan điểm sâu sắc của Bác là thi đua lao động, sản xuất không phải điều gì xa lạ, không phải khẩu hiệu hình thức, mà bắt đầu từ công việc hằng ngày của mỗi người.

Chiều sâu nhân văn, giá trị trường tồn và sức sống thời đại của Tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi là kim chỉ nam, là ngọn đuốc soi đường cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta tiến lên trong kỷ nguyên mới của đất nước.

Học tập, thực hành theo Bác Hồ kính yêu để lòng ta trong sáng hơn!

(Theo Báo Hà Nội mới)

KỶ NIỆM QUỐC KHÁNH 2/9 - MỐC SON CHÓI LỢI TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC TA

Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc. Tại châu Âu, Hồng quân Liên Xô phối hợp với quân đội các nước Anh, Mỹ, Pháp, Canada... liên tiếp giành thắng lợi, giải phóng nhiều quốc gia và tiến vào Béclin. Ngày 09/5/1945, phát xít Đức đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh ở châu Âu kết thúc. Tại châu Á - Thái Bình Dương, quân đội phát xít Nhật rơi vào thế bị bao vây, uy hiếp nặng nề. Ngày 08/8/1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật, nhanh chóng đánh bại đạo quân Quan Đông, giải phóng vùng Đông Bắc Trung Quốc và Bắc Triều Tiên. Ngày 14/8/1945, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, chiến tranh thế giới lần thứ hai chính thức chấm dứt. Tình hình ấy mở ra một bước ngoặt có ý nghĩa chiến lược đối với cách mạng Việt Nam. Trung ương Đảng nhận định: đây là thời cơ “ngàn năm có một” để Nhân dân ta vùng lên giành lại độc lập trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương, thực dân Pháp quay trở lại và các thế lực bên ngoài can thiệp.

Ngày 09/3/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp khẩn, ra chủ trương phát động một cao trào kháng Nhật cứu nước rộng khắp. Ngày 12/3/1945, Trung ương ban hành Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, khẳng định: “Đây là thời cơ tốt để nhân dân ta vùng lên giành độc lập”. Tháng 4/1945, Trung ương triệu tập Hội nghị quân sự cách mạng Bắc Kỳ, thống nhất các lực lượng vũ trang thành Việt Nam Giải phóng quân. Ngày 16/4, Tổng bộ Việt Minh chỉ đạo thành lập các Ủy ban dân tộc giải phóng từ Trung ương đến địa phương. Đầu tháng 5/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Cao Bằng về Tuyên Quang, chọn Tân Trào làm căn cứ chỉ đạo toàn quốc. Ngày 04/6/1945, Khu Giải phóng Việt Bắc chính thức được thành lập. Từ giữa năm 1945, cao trào kháng Nhật cứu nước lan rộng, phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ

trang, khởi nghĩa từng phần diễn ra mạnh mẽ tại nhiều địa phương trên cả nước.

Khi thời cơ cách mạng đã chín muồi, ngày 13/8/1945, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc được thành lập và ngay trong ngày đã ra Quân lệnh số 1, phát động tổng khởi nghĩa trên toàn quốc.

Ngày 16/8/1945, Quốc dân đại hội họp tại Tân Trào thông qua Mười chính sách lớn của Mặt trận Việt Minh, phê chuẩn Lệnh tổng khởi nghĩa, thống nhất quốc kỳ nền đỏ sao vàng năm cánh, chọn “Tiến quân ca” làm quốc ca, và cử ra Ủy ban Giải phóng dân tộc Việt Nam (tức là Chính phủ Lâm thời cách mạng Việt Nam) do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu. Cùng thời điểm đó, Người gửi thư kêu gọi toàn dân, nhấn mạnh: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”.

Từ ngày 14/8/1945, tại nhiều địa phương, các cấp bộ Đảng và Việt Minh đã chủ động phát động khởi nghĩa. Ngày 18/8/1945, Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh và Quảng Nam giành được chính quyền ở tỉnh lỵ. Tại Hà Nội, sau cuộc mít tinh và tuần hành lớn ngày 17/8, ngày 19/8, hàng vạn quần chúng cùng các lực lượng cách mạng chiếm những cơ quan đầu não, giành chính quyền về tay Nhân dân. Thắng lợi ở Hà Nội tạo động lực mạnh mẽ cho cuộc Tổng khởi nghĩa trên cả nước.

Ngày 23/8/1945, tại Huế, hàng vạn người tiến vào thành phố, chiếm các công sở trọng yếu và giành chính quyền trong hòa bình. Ngày 25/8/1945, cuộc khởi nghĩa thắng lợi tại Sài Gòn - Gia Định. Thắng lợi vang dội tại ba đô thị lớn: Hà Nội, Huế, Sài Gòn đã tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ. Từ thành thị đến nông thôn, từ miền xuôi đến miền ngược, từ đất liền đến hải đảo - phong trào khởi nghĩa dâng lên như vũ bão. Chỉ trong vòng 15 ngày, từ giữa đến cuối tháng 8 năm 1945, cuộc Tổng khởi nghĩa đã giành thắng lợi hoàn toàn trên phạm vi cả nước. Ngày 30/8/1945, vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, chấm dứt hoàn toàn chế độ phong kiến kéo dài hàng nghìn năm.

Sinh hoạt chi bộ

Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, trình trọng tuyên bố quyền độc lập, tự do, bình đẳng của dân tộc Việt Nam trước thế giới: “*Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam, quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy*”. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - đánh dấu sự mở đầu kỷ nguyên mới của dân tộc: Kỷ nguyên độc lập, tự do và làm chủ vận mệnh đất nước.

Kỷ niệm 81 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là dịp để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ôn lại thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; tưởng nhớ công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các thế hệ tiền bối cách mạng, anh hùng, liệt sĩ và đồng bào đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Từ niềm tự hào lịch sử, mỗi người Việt Nam tiếp tục bồi đắp lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, quyết tâm bảo vệ vững chắc Tổ quốc và xây dựng đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

TẬP TRUNG THỰC HIỆN 05 NHÓM NHIỆM VỤ, ĐƯA QUYẾT SÁCH HỘI NGHỊ LẦN THỨ 3, BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIV VÀO CUỘC SỐNG

Đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh, ngay sau Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV, toàn Đảng, toàn hệ thống chính trị phải tập trung làm tốt 05 nhóm nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, xác định đúng trọng tâm, thứ tự ưu tiên và những khâu đột phá cần tập trung thực hiện. Các quyết sách của Hội nghị có phạm

vi rộng, tác động nhiều mặt và quan hệ chặt chẽ. Vì vậy phải triển khai thực thi ngay. Những nhiệm vụ có tính nền tảng, có sức dẫn dắt, lan tỏa phải được tập trung ưu tiên. Việc đã rõ, điều kiện đã chín muồi phải làm ngay, làm đến nơi đến chốn, làm hiệu quả; việc mới, khó, chưa có tiền lệ phải được nghiên cứu kỹ; khi cần thiết, thí điểm có kiểm soát, vừa làm vừa đánh giá, đúng thẩm quyền. Phải giải quyết dứt điểm những khâu then chốt để mở đường thực hiện các nhiệm vụ còn lại.

Thứ hai, tổ chức thực hiện dưới sự lãnh đạo thống nhất, xuyên suốt của Đảng; phát huy đầy đủ chức năng, thẩm quyền, trách nhiệm của từng cơ quan. Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo, phân công, kiểm tra, đôn đốc. Đảng ủy Quốc hội lãnh đạo việc thể chế hóa; Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp quyết định, giám sát theo thẩm quyền. Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo xây dựng chương trình hành động; chỉ đạo Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương lãnh đạo công tác tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội, phản ánh ý kiến Nhân dân. Toàn hệ thống phải hành động đồng bộ, thông suốt, hướng về cơ sở và Nhân dân.

Theo Quy định số 206-QĐ/TW, ngày 30/6/2026 của Bộ Chính trị về tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các đồng chí Ủy viên Trung ương có trách nhiệm chủ trì hoặc chỉ đạo quán triệt, triển khai nghị quyết, kết luận Hội nghị tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Tinh thần trách nhiệm ấy phải được quán triệt từ các đồng chí ủy viên Trung ương đến từng cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghiêm Quy định về những điều đảng viên không được làm, thường xuyên tự soi, tự sửa; gương mẫu tuyên truyền, vận động Nhân dân; nói đi đôi với làm, nhận nhiệm vụ phải làm đến cùng, chịu trách nhiệm trước tổ chức đảng và Nhân dân về kết quả công việc.

Sinh hoạt chi bộ

Thứ ba, phân định rõ trách nhiệm giữa Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã; bảo đảm 3 cấp vận hành thông suốt, phối hợp chặt chẽ, tương tác hiệu quả. Trung ương tập trung định hướng chiến lược, hoàn thiện thể chế, xây dựng các nền tảng dùng chung, phân bổ nguồn lực lớn và kiểm tra việc thực hiện. Cấp tỉnh là cấp phải cải cách, đổi mới mạnh mẽ hơn nữa phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; cụ thể hóa chủ trương, tổ chức không gian phát triển, điều phối nguồn lực, bảo đảm điều kiện cho cấp xã và chịu trách nhiệm về kết quả công tác. Cấp xã là tuyến đầu của quản trị công, trực tiếp thực thi, phục vụ Nhân dân, xử lý, giải quyết mọi vấn đề phát sinh từ thực tiễn cuộc sống, nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Do vậy, cấp xã phải được xây dựng đủ sức quản trị sự phát triển. Trung ương không làm thay địa phương; cấp tỉnh không ôm giữ việc cấp xã có thể làm tốt; khi công việc của cấp xã còn khó thực thi, khi chưa bảo đảm thẩm quyền, nhân lực, tài chính, dữ liệu, công cụ và hướng dẫn thì cấp tỉnh có trách nhiệm tháo gỡ và giải quyết, không để tồn đọng. Năng lực thực thi của cấp xã, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo hiệu quả hoạt động của cả hệ thống.

Thứ tư, cụ thể hóa từng quyết sách thành chương trình, kế hoạch hành động; xác định rõ nguồn lực, lộ trình, sản phẩm và trách nhiệm thực hiện. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các nghị quyết chiến lược của Trung ương, Bộ Chính trị đã được cụ thể hóa khẩn trương, đồng bộ; nhưng chất lượng, tiến độ thực hiện chưa đồng đều. Yêu cầu hiện nay là biến tốc độ ban hành thành tốc độ thực hiện, biến quyết tâm chính trị thành chuyển biến thực chất, kết quả cụ thể. Chương trình hành động của từng ban, bộ, ngành, địa phương, cơ sở phải rõ nguồn lực, tiến độ, sản phẩm, người chịu trách nhiệm; bám sát mục tiêu chung, xuất phát từ thực tiễn, không rập khuôn, máy móc. Người lãnh đạo phải sâu sát, nắm được hơi thở, nhịp sống của địa bàn, lĩnh vực mình phụ trách; biết lắng nghe cơ sở, doanh nghiệp và Nhân dân; chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện, đúng định hướng, đúng thẩm quyền, vì lợi ích chung.

Tiến độ phải được lồng vào từng nhiệm vụ, gắn với trách nhiệm cụ thể. Trong 6 tháng cuối năm 2026, phải bảo đảm bộ máy thông suốt, xử lý điểm nghẽn cấp bách, hoàn thành cao nhất mục tiêu kinh tế - xã hội. Trong nhiệm kỳ khóa XIV, phải thể chế hóa quyết sách, hoàn thiện phân cấp, phân quyền, tổ chức lại không gian, đổi mới mô hình phát triển. Hướng tới mục tiêu 2030, tầm nhìn 2045, phải nâng cao năng lực tự chủ chiến lược, tự lực, tự cường; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; chủ động phòng ngừa, ứng phó nguy cơ, thách thức; bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh con người, an ninh quốc gia và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

Trong từng chương trình hành động, phải xác định rõ nội dung, phương thức và trách nhiệm thông tin, tuyên truyền về các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng; bảo đảm kịp thời, chính xác, dễ hiểu, thuyết phục; tạo thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội, để Nhân dân hiểu đúng, tin tưởng và tự giác thực hiện; chủ động định hướng dư luận, phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc. Tổ chức thực hiện không chỉ là công việc của hệ thống chính trị, mà phải trở thành hành động sâu rộng của toàn dân.

Thứ năm, tăng cường kiểm tra, giám sát; đánh giá bằng dữ liệu, sản phẩm và kết quả thực tế. Phải kiểm đếm điểm nghẽn đã được tháo gỡ, nguồn lực đã được khơi thông, đời sống Nhân dân đã chuyển biến thế nào. Kết quả thực hiện phải là căn cứ quan trọng nhất để đánh giá cán bộ, nhất là người đứng đầu; biểu dương nơi làm tốt, bảo vệ người dám đổi mới; đồng thời xử lý nghiêm tình trạng né tránh, đùn đẩy, làm chậm, làm hình thức. Mục tiêu, tiến độ, sản phẩm và kết quả thực hiện phải được công khai, minh bạch theo quy định để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân theo dõi, giám sát, phản ánh, kiến nghị; kịp thời phát hiện những nơi làm tốt để biểu dương, nhân rộng và những hạn chế, vướng mắc để chấn chỉnh, tháo gỡ.

*Nguồn: Thông tin Sinh hoạt chi bộ số 9-2026
(Bản tin của Ban Tuyên giáo Trung ương)*

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI CỦA ĐẢNG

** Quy định số 207-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 về những điều đảng viên không được làm.*

Quy định nêu rõ: Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam; phải gương mẫu chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận, hướng dẫn của Đảng (gọi chung là chủ trương, quy định của Đảng), Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ mà mình là thành viên, hội viên và Quy định về những điều đảng viên không được làm. Quy định không hạn chế tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, lợi ích quốc gia - dân tộc.

Theo Quy định, 19 điều đảng viên không được làm gồm các nội dung sau:

Nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; làm những việc mà pháp luật không cho phép.

Không chấp hành hoặc chấp hành không đúng, không đầy đủ các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, tổ chức tôn giáo, tổ chức nước ngoài khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

Phản bác, phủ định, xuyên tạc Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, lý luận về đường lối đổi mới; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; “lợi ích nhóm”, cục bộ, “tư duy nhiệm kỳ”, đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, lạm quyền, quan liêu, xa rời quần chúng.

Cung cấp, làm lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng thông tin, tài liệu, dữ liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị. Tàng trữ, tuyên truyền, phát tán hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, phát tán thông tin, tài liệu, dữ liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những thông tin, quan điểm trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Viết, nói, đăng bài hoặc cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu cho người khác viết, nói, đăng tải sai sự thật, không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định. Trực tiếp hoặc cổ xúy cho tổ chức, cá nhân sáng tác, sản xuất, xuất bản, tàng trữ, phát hành, phát tán các sản phẩm văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu trong xã hội, xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ lãnh tụ, lãnh đạo Đảng, Nhà nước, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ. Phát tán bài viết, bài nói, bài phỏng vấn, hồi ký, phim, ảnh không đúng quy định. Sử dụng hạ tầng Internet, mạng xã hội, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để tạo lập, phát tán thông tin sai sự thật.

Tổ cáo có nội dung mang tính bịa đặt; cùng người khác viết, ký tên trong đơn tố cáo; viết đơn tố cáo giấu tên, mạo tên. Gửi, phát tán đơn khiếu nại, tố cáo dưới mọi hình thức đến nơi không có thẩm quyền giải quyết; kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo. Mua chuộc, đe dọa, trù dập, trả thù người khiếu nại, tố cáo, phê bình, góp ý, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về bảo vệ người tố cáo, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, người thân của họ.

Tổ chức, xúi giục, tham gia các hoạt động bè phái, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ. Lợi dụng việc phản ánh, góp ý kiến, chất vấn và trả lời chất vấn để đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tùy tiện đối với tổ chức, cá nhân.

Sinh hoạt chi bộ

Tổ chức, tham gia, tài trợ, giúp tổ chức, hội trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham gia biểu tình, tụ tập đông người gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch, kê khai tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập có biến động không trung thực. Sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không hợp pháp. Chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài, nhập quốc tịch trái quy định.

Lợi dụng việc chủ trì, tham mưu đề ban hành văn bản có nội dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện không đúng quy định trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thực hiện huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực thiếu minh bạch, không đúng với chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thiết kế tiêu chí, điều kiện mang tính riêng biệt nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận nguồn lực gây ra sự cạnh tranh bất bình đẳng.

Vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; vi phạm quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; bao che, báo cáo sai sự thật khi thực hiện nhiệm vụ; thiếu trách nhiệm để cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân do mình trực tiếp quản lý xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các vi phạm khác. Những nhieu, gây khó khăn trong giải quyết thủ tục hành chính. Né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, nói không đi đôi với làm, không làm, làm việc cầm chừng, chậm trễ trong tham mưu, đề xuất và thực hiện nhiệm vụ được giao.

Biết mà không báo cáo, không xử lý hoặc không chỉ đạo xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Can thiệp, tác động hoặc để người thân thích, người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn, ảnh hưởng của mình để trục lợi, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm pháp luật. Lợi dụng cơ chế, chính sách thí điểm, đặc thù; chủ trương khuyến khích

và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung để thực hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Vi phạm pháp luật nước sở tại và pháp luật Việt Nam khi ra nước ngoài.

Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động dưới mọi hình thức đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, xếp ngạch, đánh giá, quy hoạch, chỉ định, điều động, biệt phái, bố trí công việc khác, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đề cử, ứng cử, tái cử, khen thưởng, phong, thăng quân hàm, phong tặng danh hiệu, đi nước ngoài, quan hệ, làm việc với cá nhân, tổ chức nước ngoài, thực hiện trọng dụng nhân tài, hưởng chế độ, chính sách cán bộ trái quy định. Lợi dụng việc sắp xếp tổ chức bộ máy để bố trí người không đủ năng lực, uy tín vào vị trí có quyền phân bổ nguồn lực.

Tham ô, đưa, nhận, môi giới hối lộ hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới, hối lộ dưới mọi hình thức; tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động trốn thuế, lừa đảo, rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật.

Tặng, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định sai, có lợi ích riêng cho bản thân hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

Không thực hành tiết kiệm; để xảy ra thất thoát, lãng phí trong việc quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực; đầu tư, mua sắm, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công trái quy định. Tẩu tán tài sản, hợp thức hóa sai phạm.

Can thiệp, tác động để bản thân, người thân thích, người khác đi du lịch, học tập, chữa bệnh bằng nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương, địa bàn được giao theo dõi, quản lý.

Sinh hoạt chi bộ

Cản trở, can thiệp, tác động, áp đặt vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật để làm sai lệch, bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, mức xử lý cho bản thân, người khác. Không chấp hành kết luận, quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Tổ chức, tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; sử dụng các chất ma túy; sử dụng rượu, bia không đúng quy định hoặc đến mức có những hành vi trái đạo đức xã hội, vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội khác. Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình không đúng quy định, xa hoa, lãng phí hoặc nhằm mục đích vụ lợi. Thờ ơ, vô cảm với các hành vi sai trái trong xã hội; có hành vi bạo lực trong gia đình; vi phạm quy định về hôn nhân và gia đình, về kết hôn với người nước ngoài.

Mê tín, hoạt động mê tín; ủng hộ hoặc tham gia các tôn giáo bất hợp pháp hoặc lợi dụng các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, cơ chế, chính sách dân tộc để trục lợi, thực hiện hành vi trái đạo đức xã hội, vi phạm pháp luật.

Trong tổ chức thực hiện, Ban Chấp hành Trung ương giao Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định này và giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, quyết định.

Các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quy định và định kỳ hằng năm báo cáo với cấp ủy cấp trên tình hình thực hiện Quy định qua Ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp trên. Đảng viên vi phạm Quy định này phải bị xử lý nghiêm minh, chính xác, kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Quy định này thay thế Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về những điều đảng viên không được làm, có hiệu lực từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

Ngày 28/7/2026, Ủy ban Kiểm tra Trung ương đã ban hành Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm.

** Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về thi hành Điều lệ Đảng.*

Quy định số 208-QĐ/TW quy định các nội dung về hệ thống tổ chức của Đảng; nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng; đảng viên; tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam; kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật; Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; tài chính của Đảng.

Quy định này được ban hành trong hệ thống Đảng tới các chi bộ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các tổ chức đảng và đảng viên có trách nhiệm thi hành. Các quy định trước đây trái với nội dung Quy định này đều bãi bỏ.

TIẾP TỤC HOÀN THIỆN, VẬN HÀNH HIỆU QUẢ MÔ HÌNH TỔ CHỨC TỔNG THỂ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP

Ngày 17/8/2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa ban hành Kế hoạch số 97-KH/TU về thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch số 06-KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Sinh hoạt chi bộ

Kế hoạch nhằm triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Trung ương; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề ra trong Kế hoạch:

1. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh: thường xuyên phối hợp rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm yêu cầu vận hành thống nhất, đồng bộ; đổi mới nâng cao hiệu lực giám sát việc thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền ở cấp tỉnh và cấp xã.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo:

(1) Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương hình thành đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân, tiêu biểu, trở thành trung tâm vận hành mới ở cơ sở; nghiên cứu xây dựng khu kinh tế đặc biệt của tỉnh để tạo không gian phát triển mới, cơ chế vượt trội, mô hình quản lý tỉnh gọn, hiệu quả (*hoàn thành trong quý IV/2026*).

(2) Nghiên cứu, đề xuất sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện hoặc phát sinh bất hợp lý. Đồng thời, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn sâu đảm nhiệm các vị trí trọng yếu, trực tiếp phục vụ Nhân dân.

(3) Rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã khắc phục chồng chéo, trùng lặp, cắt khúc trong quản lý giữa cấp tỉnh, cấp xã; đẩy mạnh chuyển đổi số.

3. Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, gần dân, sát dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân. Tăng cường tập hợp, vận động, giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng,

chính quyền. Chủ động xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy; sắp xếp, tinh gọn các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; tham mưu Quy định về hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đến năm 2030.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

(1) Chủ động tham mưu cụ thể hóa, ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Trường Chính trị tỉnh và các đảng bộ mới thành lập, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ sau khi điều chỉnh (*thực hiện sau khi có quy định của Trung ương*).

(2) Chủ động rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ hiện nay để tham mưu sửa đổi, bổ sung khi có quy định mới của Bộ Chính trị; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ với quy định của Trung ương và đặc điểm, tình hình của tỉnh (*thực hiện sau khi có quy định của Trung ương*).

(3) Tham mưu điều chỉnh các quyết định về danh mục vị trí việc làm cán bộ, công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã; điều chỉnh biên chế năm 2026 phù hợp với sự thay đổi chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy (*sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy*). Tham mưu việc giao biên chế giai đoạn 2027 - 2031 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong hệ thống chính trị theo hướng quản trị bằng dữ liệu, lượng hóa công việc (*sau khi Bộ Chính trị có quyết định giao biên chế giai đoạn 2027 - 2031*).

(4) Tham mưu rà soát, đánh giá, điều chỉnh việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã theo phân cấp quản lý cán bộ. Cơ cấu lại đội ngũ cán bộ bảo đảm đồng bộ với yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, có sự cân đối, hài hòa về đội ngũ cán bộ giữa các địa bàn, lĩnh vực công tác, nhất là ở cấp cơ sở (*hoàn thành trong năm 2026*).

Sinh hoạt chi bộ

(5) Tham mưu đánh giá kỹ lưỡng, toàn diện đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay và đội ngũ cán bộ được phê duyệt quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý theo các tiêu chí cụ thể để có cơ sở xây dựng phương án điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ (*thực hiện định kỳ theo quy định*).

5. Ban Nội chính Tỉnh ủy: Chủ trì tham mưu thành lập Tổ công tác nội chính cấp xã

6. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương:

(1) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng lãnh đạo bằng chủ trương, nghị quyết, định hướng chiến lược, kiến tạo, phát triển, quy chế, cơ chế phối hợp và kiểm soát quyền lực. Chú trọng nâng cao năng lực xây dựng chủ trương, nghị quyết, hoạch định chính sách của cấp ủy. Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp nhưng không bao biện, làm thay, không can thiệp hành chính sự vụ vào thẩm quyền của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Phát huy cao nhất tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp; khắc phục triệt để tình trạng thụ động, ỷ lại, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên (*thực hiện thường xuyên*).

(2) Đổi mới căn bản công tác đánh giá cán bộ, kiên quyết xoá bỏ tình trạng “cào bằng”, “dĩ hòa vi quý”; lấy sản phẩm đầu ra, hiệu quả giải quyết công việc làm thước đo cốt lõi. Gắn trách nhiệm cá nhân người đứng đầu với hiệu quả của tập thể; kiên quyết thay thế cán bộ đùn đẩy, né tránh trách nhiệm và kịp thời trọng dụng nhân tố có tư duy đổi mới sáng tạo, mang lại kết quả đột phá (*thực hiện thường xuyên*).

(3) Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành; gắn quyền hạn với trách nhiệm cá nhân, xác định rõ trách nhiệm của người tham mưu, thẩm định, quyết định và tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản trị, theo dõi, giám sát và lưu vết toàn bộ quá trình xử lý công việc; phát huy vai trò của các cơ quan thanh tra,

kiểm tra; giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong phát hiện, phòng ngừa và xử lý các biểu hiện lạm quyền, vi phạm hoặc lợi ích cục bộ (*thực hiện thường xuyên*).

(4) Tăng cường kiểm tra, giám sát chuyên đề nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; kiên quyết chống lợi ích nhóm, cục bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác cán bộ (*thực hiện thường xuyên*).

Tân Thanh tổng hợp

BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Cảnh giác với thủ đoạn lợi dụng “Tâm lý đám đông” trên không gian mạng để chống phá

Việt Nam là nước có tỷ lệ người dùng Internet và mạng xã hội thuộc nhóm cao trên thế giới. Lợi dụng mạng xã hội, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đã sử dụng đặc tính lan truyền nhanh chóng của công nghệ kết hợp với hiệu ứng “tâm lý đám đông” để thực hiện các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta. Mục tiêu chống phá là làm suy giảm lòng tin của Nhân dân, nguy hiểm hơn là tạo ra những làn sóng dư luận, gây sức ép lên các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình xử lý những sai phạm xã hội.

Bản chất của hiện tượng lợi dụng “tâm lý đám đông” để chống phá

Tâm lý đám đông (hay hành vi nhóm đàn) vốn là một hiện tượng tâm lý xã hội quen thuộc, nơi cá nhân có xu hướng hòa tan suy nghĩ, cảm xúc và hành vi của mình vào số đông khi đứng trước một sự kiện được nhiều người quan tâm. Trên không gian mạng, hiện tượng này đã được nhân rộng sức mạnh nhờ công nghệ hiện đại của nền tảng số. Các mạng xã hội như: Facebook, TikTok, YouTube... ưu tiên hiển thị những nội dung kích thích sự tò mò vì chúng tạo ra lượng tương tác cao.

Sinh hoạt chỉ bộ

Lợi dụng đặc điểm này, các đối tượng chống phá thường xuyên tấn công các “điểm mù” tâm lý của con người như thiếu kiểm chứng thông tin, dễ bị cuốn vào những vấn đề “nóng” và đặc biệt là tâm lý bức xúc trước các hiện tượng tiêu cực trong xã hội. Chúng thường tạo ra những chiến dịch truyền thông nhằm nhào nặn thông tin nửa thật nửa giả, giật tít, câu view, câu like để đánh vào lý trí đám đông. Khi một lượng lớn cư dân mạng hòa theo chia sẻ, bình luận luận mà thiếu sự kiểm chứng, xác thực thông tin, tạo ra một “bằng chứng xã hội” giả tạo mà nhiều người nhầm tưởng là ý chí chung của toàn xã hội.

Thời gian qua, hiện tượng lợi dụng “tâm lý đám đông” để chống phá thường hướng đến việc lợi dụng các vụ việc phức tạp, nhạy cảm để kích hoạt “hiệu ứng đám đông” trên không gian mạng. Ở góc độ này, các đối tượng chống phá thường lợi dụng những vụ việc phức tạp, có nhiều người quan tâm như các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, tranh chấp đất đai, giải phóng mặt bằng... để tung ra các thông tin giả, chưa được kiểm chứng nhằm kích động sự bất bình, lòng trắc ẩn hoặc tâm lý bức xúc sẵn có trong một bộ phận người dân để biến họ thành “cộng tác viên vô thức” lan truyền tin giả, thóa mạ cơ quan nhà nước, tạo áp lực dư luận khi lên tiếng quy chụp chính quyền “bao che sai phạm”, “bỏ rơi người dân”...

Một biểu hiện rất nguy hiểm trong giai đoạn hiện nay là các đối tượng lợi dụng “tâm lý đám đông” để gây sức ép đến việc điều tra, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Khi một dự án hình sự, kinh tế hoặc một vụ việc gây bức xúc dư luận diễn ra, thay vì chờ đợi kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền, các hội nhóm trên không gian mạng thường suy diễn cảm tính, xây dựng các kịch bản “thanh minh”, “kêu oan” sai sự thật hoặc ngược lại, lập ra các “tòa án mạng” để kết tội, thóa mạ, tấn công vào đời tư của những người có liên quan.

Để tạo ra hiệu ứng đám đông, các đối tượng thường huy động các tài khoản ảo (bot, clone) và kích động đám đông liên tục tấn công vào

trang cá nhân, công thông tin điện tử của cơ quan tiến hành tố tụng. Mục tiêu của họ là tạo ra sức ép từ đám đông buộc các cơ sở pháp luật phải thay đổi quyết định điều tra hoặc xử lý những sai phạm. Đáng chú ý, trước các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước như Hội nghị Trung ương 3 khóa XIV vừa diễn ra, trên nhiều trang cá nhân của các đối tượng phản động còn công khai đăng tải những “kịch bản” nhân sự cho các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; thậm chí lên tiếng đưa ra yêu sách xử lý các đồng chí cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm gây sức ép cho Trung ương, tạo ra sự xáo trộn nhất định trong nhận thức, tư tưởng của Nhân dân. Đây là thủ đoạn “thao túng thông tin”, “dấn dặt dư luận” để tạo ra hiện tượng lấy “tâm lý đám đông” trên không gian mạng để chống phá Đảng, Nhà nước.

Lợi dụng “tâm lý đám đông” để chống phá là thủ đoạn nguy hiểm, gây ra những hệ lụy khôn lường cho xã hội. Điều này làm xói mòn lòng tin của Nhân dân vào lãnh đạo Đảng và Nhà nước, gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng thời tiếp tay cho những hành vi vi phạm pháp luật, làm mất ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần phải hết sức cảnh giác và có những cách thức phòng, chống hiệu quả.

Phòng, chống thủ đoạn thao túng dư luận xã hội trên không gian mạng

Một là, nâng cao “sức đề kháng” về tư tưởng cho Nhân dân trên không gian mạng. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục văn hóa mạng cho Nhân dân; đưa kiến thức về mạng xã hội, văn hóa mạng và các kỹ năng nhận diện thông tin trên không gian mạng là nội dung quan trọng trong các sinh hoạt chuyên đề, giáo dục lý luận chính trị. Đồng thời mỗi người dân, nhất là cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm quy định về kỷ luật phát ngôn; không chia sẻ, bình luận hay lan truyền thông tin chưa được kiểm chứng.

Sinh hoạt chi bộ

Hai là, chủ động cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội kịp thời, minh bạch cho công chúng. Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy, “khoảng trống” thông tin chính là mảnh đất màu mỡ cho tin giả, thông tin xấu độc tràn lan khó kiểm soát. Do đó, các chức năng cơ quan, các cơ quan báo chí chính thống cần phải nắm giữ thế chủ động chiến lược trên mặt trận thông tin. Cần thiết lập và vận hành cơ chế phản ứng nhanh trước các thời điểm dư luận xuất hiện “điểm nóng”. Khi tình huống phức tạp xảy ra, các cơ quan chức năng phải chủ động cung cấp thông tin minh bạch, chính xác, kịp thời định hướng dư luận. Phát huy vai trò của hệ thống “báo chí chủ lực” trong việc gỡ rối các “nút thắt” thông tin, đập tan thủ đoạn thao túng đám đông trên không gian mạng.

Ba là, hoàn thiện quy định pháp luật, xử lý nghiêm trọng các vi phạm pháp luật trên không gian mạng. Cần tiếp tục kiểm soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý an ninh mạng, xử lý tin giả, hành vi xúc phạm danh dự cá nhân, tổ chức và hành vi gây rối trật tự công cộng trên môi trường mạng. Các cơ quan an ninh, tư pháp cần tiếp tục xử lý nghiêm khắc các đối tượng lợi dụng “tâm lý đám đông” để kích động, cố tình tung tin sai sự thật, lợi dụng dân chủ để chống phá Đảng, Nhà nước hoặc tạo áp lực lên các cơ quan tiến hành tố tụng. Việc điều tra, khởi tố và đưa ra xét xử điểm một số vụ việc điển hình về lợi dụng mạng xã hội gây rối trật tự công cộng, xúc phạm danh dự người khác cần được thông tin rộng rãi để tạo tính răn đe cho các đối tượng luôn có ý đồ chống phá.

Phòng, chống thủ đoạn lợi dụng “tâm lý đám đông” để chống phá là nhiệm vụ cấp thiết để bảo vệ sự ổn định xã hội trên không gian mạng. Do đó, mỗi công dân mạng cần nâng cao nhận thức chính trị, trang bị tư duy phản biện sắc bén, tiếp nhận thông tin từ các nguồn chính thống để tăng “sức đề kháng” trước các luồng thông tin trên không gian mạng.

*(Theo fanpage thinhvuongvietnam.com
của Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh).*

TIN VĂN KHÁNH HÒA TRONG THÁNG

- Một số hoạt động nổi bật của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trong tháng 8/2026:

(1) Dự Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Phiên họp Ban Chỉ đạo An ninh mạng quốc gia theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến đến các địa phương trong cả nước. Dự Phiên họp toàn thể về đối ngoại Đảng và đối ngoại Nhân dân trong khuôn khổ Hội nghị Ngoại giao lần thứ 33. Dự phiên họp của Hội đồng thẩm định Quy hoạch chung đô thị Khánh Hòa đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075. Dự Lễ phát động chung tay phòng, chống mua bán người, hưởng ứng “Ngày thế giới phòng, chống mua bán người” và “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7”. Dự Lễ viếng, truy điệu và an táng 8 hài cốt liệt sĩ được tìm kiếm, quy tập trên địa bàn các xã, phường: Phan Rang, Phước Hữu, Đông Hải trong tháng 8/2026.

(2) Tổ chức các hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với một số nội dung quan trọng về công tác xây dựng Đảng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, công tác cán bộ.

(3) Dự và chỉ đạo Kỳ họp chuyên đề lần thứ 3, HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031; Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND tỉnh Khánh Hòa với Thường trực HĐND cấp xã; Hội nghị UBND tỉnh thường kỳ tháng 8/2026.

(4) Tổ chức Đoàn dâng hoa, dâng hương tưởng niệm các anh hùng, liệt sĩ tại Điện thờ tháp Trầm Hương (phường Nha Trang), Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung (phường Tây Nha Trang), Khu tưởng niệm chiến sĩ Gạc Ma (xã Cam Lâm) và Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận (xã Xuân Hải) nhân kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026).

(5) Kiểm tra thực tế công tác phòng, chống thiên tai năm 2026 tại phường Đông Hải và xã Bắc Ái Tây; làm việc với Ban Thường vụ

Thông tin tư liệu

Đảng ủy 5 xã, phường khu vực Cam Ranh; tiếp công dân định kỳ tháng 8/2026; làm việc với Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam.

(6) Dự Lễ khai mạc Ngày Văn hóa, Du lịch Khánh Hòa tại Quảng Trị năm 2026 với chủ đề “Quảng Trị - Khánh Hòa: Từ miền hoa lửa đến vịnh ngọc xanh”. Dự Lễ phát động đào tạo sơ cấp cứu cộng đồng và triển khai máy khử rung tim tự động (AED) tại tỉnh Khánh Hòa do Sở Y tế tổ chức; Dự Lễ chào cờ tháng 8 với chủ đề “Công an Khánh Hòa: Kỷ luật nhất - trung thành nhất - gần dân nhất”; tham dự sự kiện văn hóa “Không gian Văn hóa - Chợ phiên Đông Khánh Sơn” với chủ đề “Mùa trái ngọt” (do UBND xã Đông Khánh Sơn tổ chức lần đầu tiên); tham dự Chương trình chào mừng khai trương đường bay Đồng Hới - Cam Ranh (do tỉnh Quảng Trị tổ chức).

- Ngày 20/8/2026: tại Nghĩa trang liệt sĩ Ninh Thuận (xã Xuân Hải), Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Khánh Hòa long trọng tổ chức Lễ viếng, truy điệu và an táng 8 hài cốt liệt sĩ (đều hy sinh trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp) được tìm kiếm, quy tập trên địa bàn các xã, phường: Phan Rang, Phước Hữu, Đông Hải trong tháng 8/2026.

Trong không khí trang nghiêm, xúc động, các đại biểu thành kính dâng hoa, dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ; thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

- Ngày 24/8/2026: Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị chuyển giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu công



Đồng chí Trần Phong - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Hồ Xuân Trường - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy di chuyển hài cốt các liệt sĩ từ lễ đài đến an táng tại ô mộ (Nguồn: Báo Khánh Hòa điện tử)

tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy sang Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh. Đồng chí Nguyễn Khắc Hà - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chủ trì. Tại hội nghị, hai cơ quan đã ký biên bản chuyển giao, bảo đảm đồng bộ, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; không để gián đoạn công tác dân vận. Hồ sơ, tài liệu, chương trình, kế hoạch, tài sản và các điều kiện phục vụ công tác được rà soát, kiểm kê, bàn giao theo quy định.

- **Ngày 07/8/2026:** HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2026 - 2031 tổ chức Kỳ họp chuyên đề lần thứ 3. Tại kỳ họp, các đại biểu HĐND tỉnh đã thảo luận, xem xét kỹ lưỡng và biểu quyết thông qua 14 nghị quyết nổi bật: Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026; Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết về việc ban hành danh mục khu đất đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đối với dự án Khu đô thị hỗn hợp Vĩnh Lương; Nghị quyết về việc ban hành danh mục các dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Nhà máy nước sạch Khu Kinh tế Vân Phong; Nghị quyết quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án hạ tầng công nghệ số trọng điểm, khu công nghệ số tập trung tại tỉnh; Nghị quyết quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của khối chính quyền địa phương cấp tỉnh năm 2026; Nghị quyết quyết định tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã năm 2026; Nghị quyết quyết định số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh năm 2026; Nghị quyết phê duyệt tổng số hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp nhóm 4 thuộc lĩnh vực sự nghiệp giáo dục và đào tạo, sự nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh.

- **Ngày 16/8/2026:** UBND tỉnh khai mạc Ngày Văn hóa, Du lịch Khánh Hòa tại Quảng Trị năm 2026 với chủ đề “Quảng Trị - Khánh Hòa: Từ miền hoa lửa đến vịnh ngọc xanh”. Sự kiện được diễn ra từ ngày 15/8

Thông tin tư liệu

đến ngày 17/8/2026, gồm các hoạt động chính: Không gian trưng bày sản phẩm du lịch, đặc sản, OCOP của tỉnh Khánh Hòa; chương trình nghệ thuật tại phố đi bộ Regal Legend; Hội nghị ký kết hợp tác phát triển văn hóa, thể thao, du lịch giữa hai tỉnh Khánh Hòa và Quảng Trị; đoàn famtrip khảo sát các khu, điểm du lịch Quảng Trị; Lễ đón chuyến bay đầu tiên của Sun PhuQuoc Airways từ Đồng Hới đến Cam Ranh và chiều ngược lại. Đây là hoạt động có ý nghĩa thiết thực nhằm tăng cường giao lưu, hợp tác giữa hai địa phương; giới thiệu, quảng bá những giá trị văn hóa đặc sắc, tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm và điểm đến du lịch của Khánh Hòa đến với Nhân dân, du khách và cộng đồng doanh nghiệp tỉnh Quảng Trị cũng như các tỉnh Bắc Trung Bộ; đồng thời mở ra những cơ hội hợp tác mới trong phát triển văn hóa, thể thao, du lịch, thương mại...

- **Ngày 10/8/2026:** UBND tỉnh tổ chức Hội nghị thường kỳ tháng 8/2026. Theo đánh giá của UBND tỉnh trong 7 tháng năm 2026, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục duy trì ổn định. Hoạt động du lịch tăng trưởng mạnh mẽ với 15,1 triệu lượt khách, doanh thu hơn 52.143 tỷ đồng (tăng 21,5% so với cùng kỳ năm trước). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt hơn 135.402 tỷ đồng, tăng 18,9%. Thu ngân sách nhà nước đạt kết quả ấn tượng với 32.326 tỷ đồng, bằng 85,9% dự toán năm. An sinh xã hội, giáo dục và chăm sóc sức khỏe Nhân dân được bảo đảm.

Phát biểu kết luận Hội nghị, đồng chí Nguyễn Việt Hùng - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cấp, ngành tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất công nghiệp và phấn đấu tăng trưởng GRDP quý III đạt từ 10,62% trở lên, tạo cơ sở để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GRDP cả năm đạt 10,2%; phấn đấu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 65% vào cuối tháng 8; thực hiện thắng lợi đợt cao điểm 90 ngày giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm, động lực trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch đô thị; chuẩn bị chu đáo cơ sở vật chất cho năm học mới 2026 - 2027; tăng cường phòng, chống dịch bệnh, thiên tai những tháng cuối năm...

(Tân Thanh tổng hợp)

QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG SỬ ĐỔI LUẬT ĐẤT ĐAI VÀ CÁC LUẬT CÓ LIÊN QUAN

Ngày 28/7/2026, Ban chấp hành Trung ương đã ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về quan điểm, định hướng sửa đổi Luật Đất đai và các luật có liên quan (Nghị quyết số 21-NQ/TW), Nghị quyết nêu rõ:

Đất đai là tài nguyên đặc biệt của quốc gia, không gian sinh tồn và phát triển; là yếu tố cấu thành chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền kinh tế và quốc phòng, an ninh quốc gia; là tư liệu sản xuất đặc biệt, nguồn lực quan trọng cho phát triển đất nước. Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý; tuyệt đối không được tư nhân hóa về đất đai, không cho phép người nước ngoài nhận chuyển nhượng, chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới mọi hình thức, trừ trường hợp là người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài. Nhà nước thực hiện quyền của đại diện chủ sở hữu thông qua việc quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và quy định thời hạn sử dụng đất; quyết định giá đất; quyết định chính sách và thực hiện điều tiết phân giá trị tăng thêm từ đất không phải do người sử dụng đất tạo ra. Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình.

Nhà nước thống nhất quản lý đất đai theo lãnh thổ quốc gia, cả về diện tích, chất lượng, giá trị kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh; phân công hợp lý giữa các cơ quan nhà nước ở Trung ương, đồng thời có sự phân cấp, phân quyền phù hợp, hiệu quả đối với địa phương và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát, xử lý vi phạm. Quản lý và sử dụng đất phải bảo đảm lợi ích chung của toàn dân; Nhân dân được tạo điều kiện tiếp cận, sử dụng đất công bằng, công khai, hiệu quả và bền vững; việc phân bổ, quản lý sử dụng phải bảo đảm công bằng, tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

Quyền sử dụng đất là một loại tài sản và hàng hoá đặc biệt nhưng không phải là quyền sở hữu; là yếu tố đầu vào quan trọng cho hoạt động phát triển kinh tế - xã hội. Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được pháp luật bảo hộ. Người sử dụng đất có quyền và nghĩa vụ sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Nhà nước không xem xét lại quyền sử dụng đất hợp pháp theo chính sách, pháp luật đất đai qua các thời kỳ. Nhà nước không thừa nhận việc đòi lại đất đã được Nhà nước giao cho người khác sử dụng trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai; không điều chỉnh lại đất nông nghiệp đã giao cho hộ gia đình, cá nhân; kịp thời có chính sách phù hợp để đất nông nghiệp được khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững.

Nhà nước điều tiết, kiểm soát và quyết định giá đất; chuyển mạnh từ tư duy “bồi thường tài sản bị thu hồi” sang tư duy “tái thiết cuộc sống cho người dân khi Nhà nước thu hồi đất”, bảo đảm cải thiện nơi ở, điều kiện sống và sinh kế của người có đất ở bị thu hồi. Nhà nước tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền có nơi ở; bố trí quỹ đất và có cơ chế ưu đãi khuyến khích phát triển nhà ở cho thuê với giá phù hợp đáp ứng nhu cầu nơi ở của Nhân dân.

Thể chế, chính sách về đất đai phải được hoàn thiện đồng bộ và phù hợp với thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Có chính sách phù hợp với từng đối tượng, loại hình sử dụng đất để phát huy cao nhất tiềm năng, giá trị nguồn lực đất đai; kiên quyết khắc phục tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đầu cơ và sử dụng đất đai lãng phí.

Chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy quản trị hiện đại về đất đai, bảo đảm quản lý thống nhất, công khai, minh bạch, hiệu quả, vận hành thông suốt trên nền tảng số, dữ liệu số và ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo. Củng cố, hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy quản lý đất đai tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tập trung, đồng bộ, thống nhất. Hiện đại hóa công

tác quản lý, dịch vụ công về đất đai. Đất đai phải được điều tra, đánh giá, thống kê, kiểm kê, lượng hoá, hạch toán đầy đủ trong nền kinh tế; được quy hoạch sử dụng hiệu quả, hợp lý với tầm nhìn dài hạn, hài hòa lợi ích giữa các vùng, miền, giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; phát triển giáo dục, văn hóa, thể thao; bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm an ninh lương thực quốc gia. Giải quyết tốt những hạn chế, vướng mắc trong quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại và những bất cập mới phát sinh từ thực tiễn.

Nâng cao vai trò và năng lực của các cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan tư pháp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về đất đai, tăng cường bảo vệ lợi ích hợp pháp của các bên trong lĩnh vực đất đai. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao vai trò quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng và Nhân dân trong xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về đất đai.

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRONG CHUYẾN THĂM NEW ZEALAND VÀ AUSTRALIA CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM

Từ ngày 09/8 - 14/8/2026, nhận lời mời của Toàn quyền Australia Sam Mostyn và Toàn quyền New Zealand Cindy Kiro, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam thăm cấp Nhà nước tới Australia và New Zealand.

Chuyến thăm đầu tiên của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tới Australia và New Zealand trên cương vị mới ghi một dấu mốc lịch sử, khẳng định sự coi trọng cao của Đảng và Nhà nước Việt Nam thúc đẩy quan hệ với hai đối tác ở Nam Thái Bình Dương - các mối quan hệ đã trải qua hơn nửa thế kỷ bền bỉ vun đắp, vượt mọi trở ngại của khoảng cách địa lý và thời gian. Chuyến thăm cũng góp phần thắt chặt quan hệ giữa cá nhân Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với lãnh đạo các nước

bạn bè, từ đó tạo điều kiện thuận lợi hơn để Việt Nam và các nước tăng cường hợp tác, kết nối, tiếp tục đồng hành, hỗ trợ nhau và cùng vượt qua những biến động sâu sắc của tình hình khu vực và thế giới, đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trên thế giới.

Hai nước đã ra 3 Tuyên bố chung, gồm Tuyên bố chung về làm sâu sắc quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Australia; Tuyên bố chung về nâng cao sức chống chịu, thích ứng và phục hồi kinh tế; và đặc biệt, Tuyên bố chung về tăng cường kết nối khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã mở ra mô hình hợp tác mới theo hướng nâng từ chuyên giao sang hợp tác cùng phát triển trong các lĩnh vực vốn được coi là động lực then chốt cho sự phát triển của nước ta trong kỷ nguyên mới.

Tại các cuộc hội đàm, hội kiến lãnh đạo Australia, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nhấn mạnh, Australia là người bạn, đối tác tin cậy, có nhiều lợi ích chiến lược tương đồng với Việt Nam. Việt Nam trân trọng sự đồng hành và hỗ trợ của Australia trong quá trình phát triển đất nước, đồng thời mong muốn đưa quan hệ hai nước ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả. Hai bên bày tỏ tin tưởng rằng, nền tảng tin cậy chính trị, lợi ích ngày càng gắn kết và những động lực hợp tác mới sẽ đưa quan hệ Việt Nam - Australia bước vào giai đoạn phát triển sâu sắc hơn, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân và doanh nghiệp hai nước. Trong khi đó, Việt Nam và New Zealand cũng có mối quan hệ đối tác chặt chẽ, hiệu quả dựa trên nền tảng tình hữu nghị được vun đắp hơn 50 năm qua và cùng chia sẻ những giá trị tương đồng như yêu chuộng hòa bình, coi trọng sự phát triển bền vững.

Tuyên bố chung giữa Việt Nam và New Zealand nêu rõ, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Thủ tướng New Zealand Christopher Luxon cùng nhìn lại những thành tựu đạt được trong quan hệ song phương kể từ khi hai nước nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2025. Hai bên tái khẳng định nền tảng vững chắc của quan hệ Việt Nam - New Zealand, đồng thời nhất trí duy trì tiếp xúc

chính trị cấp cao và tăng cường phối hợp tại các diễn đàn đa phương nhằm góp phần củng cố hệ thống dựa trên luật lệ.

Các cuộc hội đàm, hội kiến giữa Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với lãnh đạo New Zealand đều nhấn mạnh yêu cầu khai thác mạnh hơn tính hỗ trợ giữa hai nền kinh tế; nhất trí mở rộng quy mô hợp tác kinh tế và thương mại, tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do mà hai nước cùng tham gia như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP)... , thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại, mở cửa thị trường cho các nông sản thế mạnh của hai nước.

Quyết tâm tăng cường kết nối doanh nghiệp hai nước để tạo nền tảng và hành trang cho Việt Nam và New Zealand tiếp tục vững bước trong giai đoạn phát triển mới đã được thể hiện rõ qua những phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Hội nghị bàn tròn doanh nghiệp New Zealand - Việt Nam. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm khẳng định, thành công của hợp tác kinh tế Việt Nam - New Zealand không chỉ được đo bằng kim ngạch thương mại hay số lượng dự án, mà bằng chất lượng kết nối, hàm lượng công nghệ, mức độ tham gia vào các chuỗi giá trị mới, cùng lợi ích thiết thực mang lại cho doanh nghiệp và người dân hai nước. Trên bình diện đa phương, Việt Nam và các đối tác Nam Thái Bình Dương khẳng định tiếp tục tăng cường hợp tác hơn nữa trong các vấn đề khu vực và quốc tế. Là thành viên tích cực, chủ động và có trách nhiệm trong ASEAN, Việt Nam cam kết tiếp tục là cầu nối gắn kết quan hệ giữa ASEAN với Australia và New Zealand.

Với các kết quả nổi bật, chuyến thăm cấp Nhà nước tới Australia và New Zealand của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã ghi mốc son trên hành trình phát triển quan hệ giữa Việt Nam với hai đối tác ở Nam Thái Bình Dương, góp phần tăng cường tin cậy chính trị và thúc đẩy hợp tác năng động, hiệu quả. Chuyến công tác cũng truyền tải thông điệp về sự trân trọng, quyết tâm vun đắp truyền

thông hữu nghị tốt đẹp giữa Việt Nam và hai nước bạn bè; đề đối ngoại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới là kiến tạo không gian phát triển, kết nối nguồn lực và nâng cao sức mạnh phục vụ tương lai đất nước, đồng thời đóng góp vào hòa bình, ổn định, an ninh và phát triển ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương cũng như trên thế giới.

Truyền thông quốc tế thông tin đậm nét về ý nghĩa và kết quả chuyến thăm cấp Nhà nước tới Australia và New Zealand của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, từ ngày 9 - 14/8/2026. Truyền thông quốc tế cho rằng chuyến thăm, không chỉ đơn thuần là “kết bạn với phương Nam”, mà là một chiến lược được lên kế hoạch cẩn thận; thể hiện cách tiếp cận “ngoại giao cây tre” nhất quán của Việt Nam; thể hiện chiến lược phát triển ngoại giao thực tế, linh hoạt và cân bằng, đồng thời đẩy nhanh việc mở rộng tầm ảnh hưởng ngoại giao của Việt Nam vào khu vực Nam Thái Bình Dương. Truyền thông Australia nhận định chuyến thăm của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm là minh chứng rõ nét cho quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện đang phát triển mạnh mẽ và mang lại lợi ích lâu dài. Phân tích sâu hơn về tầm vóc kinh tế song phương, truyền thông Australia nhấn mạnh chuyến thăm của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm được xây dựng trên nền tảng một mối quan hệ đối tác đã phát triển ngày càng trưởng thành và vững chắc. Việt Nam sở hữu một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất Đông Nam Á, trong khi Australia đã nỗ lực suốt nửa thế kỷ qua để vun đắp tình hữu nghị vững chắc này. Truyền thông New Zealand đánh giá cao chuyến thăm cấp Nhà nước tới New Zealand của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của Việt Nam trong chiến lược đa dạng hóa quan hệ của New Zealand tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Qua các bài viết, tường thuật và những đánh giá công bố ngày 12-13/8, một điểm nổi bật được nhấn mạnh là quan hệ Việt Nam - New Zealand đang chuyển mạnh từ những cam kết chính trị cấp cao sang các chương trình hợp tác cụ thể, với trọng tâm là thương mại, đầu tư, giáo dục, nông nghiệp, khoa học - công nghệ, quốc phòng - an ninh và ứng phó với biến đổi khí hậu.

XUNG ĐỘT NGA - UKRAINA, CĂNG THẲNG HOA KỲ - IRAN VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI ỔN ĐỊNH TOÀN CẦU

Tình hình quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp trong bối cảnh xung đột Nga - Ukraina kéo dài tại Đông Âu, còn quan hệ Hoa Kỳ - Iran và an ninh Trung Đông trải qua nhiều đợt căng thẳng trong năm 2026. Mặc dù có nguyên nhân và diễn biến khác nhau, hai điểm nóng đều tác động đến hòa bình, ổn định, hoạt động hàng hải, thị trường năng lượng và chuỗi cung ứng toàn cầu.

Cuộc xung đột Nga - Ukraina bước sang năm thứ năm kể từ ngày 24/2/2022. Ngày 24/2/2026, Đại hội đồng Liên hợp quốc tiếp tục thảo luận về tình hình Ukraina, cho thấy đây vẫn là một trong những vấn đề lớn đối với hòa bình và an ninh quốc tế. Các cuộc giao tranh, tấn công bằng tên lửa và máy bay không người lái tiếp diễn, gây thêm thương vong, thiệt hại cơ sở hạ tầng và làm gia tăng nhu cầu hỗ trợ nhân đạo. Trong khi thông tin do các bên công bố còn khác biệt, cục diện xung đột chưa ghi nhận bước chuyển có tính quyết định.

Cùng với những diễn biến trên chiến trường, sự hỗ trợ của phương Tây đối với Ukraina tiếp tục được duy trì. Tại Hội nghị thượng đỉnh Ankara ngày 8/7/2026, NATO tuyên bố các nước thành viên cam kết cung cấp 70 tỷ euro trang thiết bị quân sự, hỗ trợ và huấn luyện cho Ukraina trong năm 2026. Trước đó, Liên minh châu Âu đã áp dụng nhiều biện pháp hạn chế liên quan đến Nga; ngày 25/6/2026, Hội đồng Liên minh châu Âu gia hạn các biện pháp trừng phạt kinh tế đến ngày 31/7/2027. Những quyết định này phản ánh sự tiếp diễn của xung đột và những tác động ngày càng sâu rộng đối với quan hệ giữa Nga với Hoa Kỳ, NATO và Liên minh châu Âu.

Trong khi xung đột tại Đông Âu chưa được giải quyết, tình hình Trung Đông tiếp tục xuất hiện những diễn biến phức tạp. Căng thẳng giữa Hoa Kỳ và Iran gia tăng trong những tháng đầu năm 2026, kéo theo các hoạt động quân sự và nguy cơ gián đoạn giao thông hàng hải

tại eo biển Hormuz. Đây là tuyến vận tải có vai trò đặc biệt quan trọng đối với lưu thông năng lượng quốc tế; vì vậy, mỗi diễn biến tại khu vực đều tác động trực tiếp đến an ninh hàng hải và thị trường thế giới.

Trước nguy cơ xung đột tiếp tục leo thang, các nỗ lực ngoại giao được đẩy mạnh. Ngày 7/4/2026, Hoa Kỳ và Iran đạt thỏa thuận ngừng bắn tạm thời. Đến ngày 15/6/2026, hai bên tuyên bố đạt thỏa thuận hòa bình, tạo cơ sở cho việc giảm căng thẳng, khôi phục an ninh, an toàn tại Trung Đông và mở lại hoạt động hàng hải qua eo biển Hormuz.

Tuy nhiên, việc thực hiện thỏa thuận tiếp tục gặp khó khăn. Tại phiên họp ngày 2/7/2026, Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc ghi nhận thỏa thuận ngừng bắn chịu sức ép sau các vụ đụng độ quân sự và tấn công nhằm vào tàu thương mại tại eo biển Hormuz. Trước tình hình đó, các bên được kêu gọi tiếp tục kiềm chế, thực hiện nghiêm các cam kết, bảo đảm an ninh, an toàn hàng hải và giải quyết bất đồng bằng biện pháp hòa bình, thông qua đối thoại, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Từ hai điểm nóng nêu trên, sức ép đối với kinh tế thế giới tiếp tục gia tăng. Xung đột tại Ukraina ảnh hưởng đến thị trường năng lượng, lương thực và hoạt động vận tải; căng thẳng quanh eo biển Hormuz tác động trực tiếp đến lưu thông dầu mỏ. Sự gián đoạn tại các tuyến cung ứng quan trọng có thể làm tăng chi phí bảo hiểm, vận tải và sản xuất, qua đó ảnh hưởng đến lạm phát, thương mại và triển vọng tăng trưởng của nhiều nền kinh tế.

Theo các chuyên gia, những diễn biến tại Đông Âu và Trung Đông cho thấy môi trường an ninh quốc tế tiếp tục tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, khó lường. Việc kiểm soát xung đột, duy trì đối thoại, thực hiện các cam kết đã đạt được và phát huy vai trò của Liên hợp quốc cùng các cơ chế đa phương có ý nghĩa quan trọng đối với hòa bình, ổn định và phát triển. Đồng thời, các quốc gia cần chủ động nâng cao năng lực dự báo, đa dạng hóa thị trường và nguồn cung, củng cố sức chống chịu của nền kinh tế trước những tác động từ bên ngoài.

*Nguồn: Thông tin Sinh hoạt chi bộ số 9/2026
(Bản tin của Ban Tuyên giáo Trung ương).*

XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM TRỞ THÀNH QUỐC GIA BIỂN MẠNH

Ngày 28/7/2026, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh (Nghị quyết số 20 -NQ/TW); trong đó xác định:

1. Mục tiêu đến năm 2030:

- Mục tiêu tổng quát: Xây dựng nền tảng vững chắc để Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh. Hình thành hệ thống quản trị biển quốc gia hiện đại, thống nhất, đồng bộ, dựa trên khoa học, công nghệ, dữ liệu số; quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên và không gian biển; từng bước làm chủ biển xa, biển sâu và các không gian phát triển mới trên biển; bảo vệ môi trường, bảo tồn và phục hồi hệ sinh thái biển. Kinh tế biển phát triển hiện đại, có năng lực cạnh tranh cao. Đời sống Nhân dân vùng ven biển, hải đảo được nâng cao; văn hóa biển được gìn giữ và phát huy. Quốc phòng, an ninh, chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia trên biển được giữ vững; vị thế, uy tín và vai trò của Việt Nam được nâng cao.

- Mục tiêu cụ thể:

Về kinh tế, phần đầu tổng GRDP của các tỉnh, thành phố ven biển đóng góp trên 70% GDP cả nước. Thu nhập bình quân đầu người các tỉnh, thành phố ven biển cao hơn 1,2 - 1,3 lần bình quân cả nước. Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân của các địa phương ven biển phần đầu đạt trên 11%/năm. Phát triển các dự án điện gió ngoài khơi có công suất 6 - 10GW. Thị phần vận tải hàng hoá xuất nhập khẩu do đội tàu biển Việt Nam đảm nhận đạt 20%; chi phí logistics giảm còn dưới 12% GDP. Tốc độ tăng trưởng tổng thu du lịch biển, đảo bình quân 14%/năm. Giá trị sản xuất nuôi biển tăng bình quân 8%/năm; tỷ trọng nuôi biển trong tổng giá trị sản xuất thủy sản đạt 15%.

Phát triển không gian biển, hạ tầng biển: Hình thành 5 - 6 trung tâm kinh tế biển mạnh. Hình thành 3 khu kinh tế đặc biệt. Hoàn thành 100% tuyến đường bộ ven biển theo quy hoạch; 100% đảo có vị trí chiến lược, trọng yếu cơ bản được đầu tư hạ tầng thiết yếu đồng bộ.

Về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phấn đấu hình thành 2 - 3 tổ chức nghiên cứu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo biển dẫn đầu trong khu vực ASEAN. Có 1 - 2 tàu nghiên cứu biển sâu lưỡng dụng. Hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về biển. Tỷ lệ số hóa, tích hợp và chia sẻ dữ liệu tài nguyên, môi trường, hạ tầng và hoạt động biển đạt 100% trong hệ thống quản lý nhà nước.

Về quản trị không gian biển, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, phấn đấu hoàn thành 100% phân vùng chức năng biển cho từng ngành, lĩnh vực, địa phương. Diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt tối thiểu 6% diện tích tự nhiên vùng biển quốc gia. 100% chất thải nhựa ven biển được thu gom, xử lý. 100% các đảo trọng yếu, dân sinh có hệ thống xử lý chất thải rắn và nước thải.

Về văn hóa, xã hội, phấn đấu 100% di sản văn hóa biển được số hóa. Chỉ số phát triển con người (HDI) cao hơn trung bình cả nước. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ, có kỹ năng trong các ngành, nghề, lĩnh vực biển đạt trên 45%. 100% cư dân vùng biển, hải đảo được tiếp cận điện, nước sạch, Internet băng rộng và dịch vụ y tế, giáo dục.

Về bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên biển. Bảo đảm an ninh toàn diện cho Nhân dân và các hoạt động hợp pháp trên biển. 100% công trình, dự án trọng điểm và các công trình biển quan trọng được bảo đảm an ninh, an toàn; 100% địa phương ven biển, các đảo xây dựng và triển khai phương án ứng phó sự cố môi trường biển, thiên tai, nước biển dâng và các thách thức an ninh phi truyền thống. Đối ngoại và hợp tác quốc tế về biển được đẩy mạnh, vai trò và vị thế Việt Nam trong các cơ chế hợp tác biển và đại dương toàn cầu được nâng cao.

2. Tầm nhìn đến năm 2045:

Việt Nam là quốc gia biển mạnh, giàu từ biển, phát triển bền vững từ biển; có nền quản trị biển hiện đại, khoa học, công nghệ biển tiên tiến. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân vùng biển, đảo được nâng cao toàn diện; văn hóa biển được bảo tồn và phát huy. Quốc phòng, an ninh, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên biển được giữ vững; có vị thế, uy tín và vai trò quan trọng trong hợp tác quốc tế, quản trị biển và đại dương toàn cầu.

*(Nguồn: Thông tin Công tác Tuyên giáo và Dân vận số 15-2026
Bản tin của Ban Tuyên giáo Trung ương)*

LỮ ĐOÀN 146, BỘ TƯ LỆNH VÙNG 4 HẢI QUÂN TỔ CHỨC TUYÊN TRUYỀN BIỂN, ĐẢO TẠI CÁC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA

Từ ngày 17/8/2026 đến ngày 21/8/2026, Lữ đoàn 146, Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân tổ chức tuyên truyền biển, đảo, xây dựng Quân chủng Hải quân đợt II năm 2026 cho các đối tượng là cán bộ, đảng viên, bí thư, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng ban công tác mặt trận, già làng, trưởng bản người có uy tín trong vùng đồng bào thiểu số, chức sắc tôn giáo và Nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm: xã Anh Dũng, Đông Khánh Sơn, Cam Lâm, Đại Lãnh, phường Ninh Chữ, Cam Linh.

Nội dung tuyên truyền trọng tâm: Vai trò của Biển Đông đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; tình hình Biển Đông thời gian gần đây; kết quả bảo vệ chủ quyền biển, đảo 6 tháng đầu năm của Quân chủng, Vùng 4 Hải quân; phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới... Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đối với nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc nói chung, bảo vệ chủ quyền biển, đảo nói riêng.

Trọng Hải

Các công trình, dự án trọng điểm

QUY HOẠCH CHUNG ĐÔ THỊ KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2050, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2075

Ngày 20/8/2026, tại Hà Nội, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn chủ trì Hội đồng thẩm định Quy hoạch chung đô thị Khánh Hòa đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075.

Theo hồ sơ trình thẩm định:

Mục tiêu đến năm 2030, xây dựng Khánh Hòa trở thành đô thị loại I, thành phố trực thuộc Trung ương; trung tâm dịch vụ - du lịch biển quốc tế, trung tâm dữ liệu quốc gia và khu vực; cửa ngõ kinh tế biển, cảng biển, hàng không của Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Toàn tỉnh định hướng phát triển 21 đô thị, gồm 5 đô thị định hướng loại II và 16 đô thị loại III; dân số khoảng 2,7 - 2,8 triệu người, đón khoảng 30 - 33 triệu lượt khách du lịch.

Đến năm 2050, Khánh Hòa hướng đến trở thành thành phố có nền kinh tế biển đa ngành hàng đầu cả nước, hệ thống đô thị ven biển thông minh, hạ tầng đồng bộ, phát triển xanh và bền vững; dân số khoảng 5 - 5,1 triệu người, đón khoảng 55 - 60 triệu lượt khách du lịch.

Về không gian phát triển, chuỗi đô thị ven biển từ Vạn Ninh - Vân Phong đến Nha Trang, Cam Ranh, Phan Rang - Ninh Chữ và Cà Ná được xác định là trục động lực chủ đạo; đồng thời hình thành các hành lang phát triển Đông - Tây, tăng cường kết nối với Tây Nguyên và khu vực phía Tây của tỉnh.

Kết luận hội nghị, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Tường Văn đề nghị tỉnh Khánh Hòa khẩn trương tiếp thu đầy đủ ý kiến của Hội đồng thẩm định, tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồ án; làm rõ cơ sở chính trị, pháp lý và sự phù hợp với các quy hoạch cấp trên; đánh giá hiện trạng hệ thống đô thị, xác định rõ tính chất, động lực phát triển; rà soát dự báo dân số, sử dụng đất và hoàn thiện mô hình cấu trúc, tổ chức không gian đô thị phù hợp với điều kiện tự nhiên, hạ tầng và các động lực kinh tế.

Đồng thời, nghiên cứu thiết kế đô thị, kiến trúc cảnh quan gắn với tiêu chí đô thị loại I; rà soát quy hoạch sử dụng đất, phát triển không gian ngầm

và hệ thống hạ tầng đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, làm cơ sở hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch chung đô thị Khánh Hòa đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075.

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHẢO SÁT CÁC KHU ĐẤT THỰC HIỆN 3 DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ

Ngày 03/8/2026, Đoàn công tác của Thường trực HĐND tỉnh đã khảo sát các khu đất đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

Đoàn công tác đã khảo sát khu vực dự kiến thực hiện 3 dự án, gồm: Nhà máy Điện gió EEC Khánh Hòa tại xã Nam Cam Ranh và xã Công Hải; Nhà máy Điện gió Nexif Energy Khánh Hòa 1 tại phường Ba Ngòi, xã Đông Khánh Sơn và xã Cam An; Nhà máy Điện gió TDX Khánh Hòa 1 tại xã Cam Lâm.

Theo báo cáo, Dự án Nhà máy Điện gió EEC Khánh Hòa có diện tích sử dụng đất có thời hạn là 34,95 ha, diện tích đất sử dụng tạm thời 29,99 ha, diện tích đất hành lang tuyến 30,2 ha. Dự án Nhà máy Điện gió Nexif Energy Khánh Hòa 1 có diện tích sử dụng đất có thời hạn là 35,6 ha, diện tích đất sử dụng tạm thời 5,5 ha. Dự án Nhà máy Điện gió TDX Khánh Hòa 1 có diện tích sử dụng đất có thời hạn là 6,6 ha, diện tích đất sử dụng tạm thời 3,3 ha.

Các dự án điện gió có mục tiêu cung cấp nguồn điện lên hệ thống điện quốc gia, đáp ứng nhu cầu phụ tải, bảo đảm an ninh cung cấp điện của hệ thống điện; đồng thời cung cấp nguồn năng lượng sạch, góp phần thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 theo tinh thần Quyết định số 768/QĐ-TTg, ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đồng thời, việc triển khai các dự án góp phần cụ thể hóa Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Khi đi vào hoạt động, các dự án không chỉ cung cấp nguồn điện sạch lên hệ thống điện quốc gia mà còn góp phần bảo đảm nguồn điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa.

Các công trình, dự án trọng điểm

GỠ TỪNG VƯỜNG MẮC BẢO ĐẢM TIẾN ĐỘ DỰ ÁN NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN NINH THUẬN 1

Ngày 24/8/2026: UBND tỉnh tổ chức cuộc họp nghe báo cáo tình hình triển khai công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng Dự án Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận 1 (xã Phước Dinh). Toàn dự án có 783 trường hợp/515ha bị ảnh hưởng. Tính đến ngày 23/8/2026, đã xác nhận nguồn gốc đất 293 trường hợp; lập và niêm yết phương án bồi thường 293 trường hợp/283,5ha, tương ứng khoảng 55% diện tích dự án; phê duyệt phương án 291 trường hợp/275,9ha, khoảng 53,6%. Đến nay, đã chi trả cho 84 trường hợp/142,6ha, tương ứng khoảng 27,7% diện tích dự án; diện tích đất đã thu hồi, quản lý đạt 156,1ha, tương ứng 30,3%. Tổng kinh phí đã giải ngân khoảng 747 tỷ đồng, đạt 44,6%; công tác di dời mồ mả đã hoàn thành.

Tại cuộc họp, các đại biểu tập trung rà soát tiến độ, trao đổi giải pháp tháo gỡ những khó khăn trong xác định nguồn gốc đất, quy chủ, hoàn thiện hồ sơ bồi thường, chi trả, bàn giao mặt bằng...

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, địa phương tập trung cao độ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng dự án. UBND xã Phước Dinh khẩn trương rà soát, thống nhất số liệu, phân loại toàn bộ hồ sơ còn lại, xác định rõ người phụ trách và thời hạn xử lý. Hồ sơ đủ điều kiện phải được phê duyệt, chi trả, thu hồi đất theo hình thức cuốn chiếu, không chờ hoàn thành đồng loạt các trường hợp khác. Các sở, ngành tiếp tục phối hợp, hỗ trợ địa phương xử lý những hồ sơ phức tạp; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đối với các trường hợp đang chờ cơ chế, chính sách đặc thù để triển khai ngay khi được ban hành. Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng tỉnh tập trung triển khai đồng bộ khu tái định cư, tổ chức thi công ngay trên diện tích đã được bàn giao, bảo đảm mục tiêu hoàn thành 100% công tác giải phóng mặt bằng dự án trước ngày 15/10/2026.

Nguồn: Báo Khánh Hòa điện tử

1. Nghị định số 281/2026/NĐ-CP, ngày 13/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP, ngày 4/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, có hiệu lực thi hành từ ngày 31/8/2026.

- Nghị định bổ sung Điều 3a vào sau Điều 3 quy định về nguyên tắc xác định hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai như sau:

(1) Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với đơn vị hành chính đặc khu được công nhận loại đô thị theo quy định của pháp luật thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn tương ứng của chính quyền địa phương ở phường thì áp dụng mức xử phạt như đơn vị hành chính của phường; việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với đơn vị hành chính đặc khu thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn tương ứng của chính quyền địa phương ở xã thì áp dụng mức xử phạt như đơn vị hành chính của xã.

(2) Vợ và chồng chung quyền sử dụng đất thì áp dụng xử phạt vi phạm hành chính như đối với một cá nhân.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 và bổ sung các điểm p, q, r, s vào sau điểm o khoản 3, Điều 4 theo hướng bổ sung các biện pháp khắc phục hậu quả như: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của mốc địa giới đơn vị hành chính; buộc thực hiện lại thủ tục hành chính về đất đai và buộc nộp lại các giấy tờ đã bị tẩy xóa, sửa chữa, làm sai lệch nội dung, giấy tờ giả đã sử dụng.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 6 quy định việc xác định số lợi bất hợp pháp thu được từ hành vi vi phạm. Cụ thể, số lợi bất hợp pháp là số lợi được tính thành tiền do tổ chức, cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai có được từ việc sử dụng đất sau vi phạm và phải nộp vào ngân sách nhà nước. Trường hợp hành vi vi phạm do nhiều tổ chức, cá nhân cùng thực hiện trên một thửa đất thì số lợi bất hợp pháp phải nộp được chia đều cho các tổ chức, cá nhân cùng vi phạm.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16 quy định mức xử phạt đối với hành vi không đăng ký đất đai theo hướng bổ sung quy định về trường hợp không bị xử phạt. Cụ thể: Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai, trừ trường hợp nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 127 Luật Đất đai.

Ngoài ra, Nghị định cũng sửa đổi, bổ sung thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan thanh tra chuyên ngành;...

*Nguồn: Thông tin Sinh hoạt chi bộ số 9-2026
(Bản tin của Ban Tuyên giáo Trung ương)*

2. Nghị định số 246/2026/NĐ-CP, ngày 29/6//2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản, có hiệu lực thi hành từ ngày 18/8/2026. Một trong những điểm mới nổi bật của Nghị định là tăng cường tính răn đe thông qua việc quy định cụ thể, chặt chẽ hơn các hành vi vi phạm và mức xử phạt tương ứng. Theo đó, mức phạt tiền tối đa đối với cá nhân trong lĩnh vực thủy sản lên đến 01 tỷ đồng, đối với tổ chức lên đến 02 tỷ đồng. Ngoài hình thức xử phạt chính bằng tiền, các đối tượng vi phạm còn có thể bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung như tước quyền sử dụng giấy phép khai thác thủy sản, đình chỉ hoạt động có thời hạn, tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm... Đáng chú ý, bổ sung và quy định cụ thể hơn đối với các hành vi vi phạm IUU, như không lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS), cố ý ngắt kết nối, vô hiệu hóa hoặc làm sai lệch thông tin từ thiết bị giám sát hành trình; không thực hiện việc ghi, nộp nhật ký khai thác thủy sản; không chấp hành quy định về kiểm soát tàu cá ra vào cảng; khai thác thủy sản trái phép tại vùng biển nước ngoài sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định.

Trọng Hải

Hỏi: Theo Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, nếu đảng viên vi phạm **quy định bảo vệ môi trường** thì xử lý kỷ luật như thế nào?

Trả lời: Điều 45, quy định:

1. Đảng viên vi phạm một trong các trường hợp sau gây hậu quả ít nghiêm trọng thì kỷ luật bằng hình thức khiển trách:

a) Vận chuyển, đổ chất thải không đúng nơi quy định; tiếp tay cho hành vi gây ô nhiễm môi trường.

b) Thiếu trách nhiệm trong quản lý chất thải nguy hại gây ô nhiễm môi trường.

c) Không thực hiện quy định về phòng, chống dịch bệnh đối với người, vật nuôi làm tán phát, lây lan dịch bệnh ra môi trường, xã hội.

2. Trường hợp đã kỷ luật theo Khoản 1 Điều này mà tái phạm hoặc vi phạm lần đầu gây hậu quả nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo hoặc cách chức (nếu có chức vụ):

a) Cho phép hoặc chôn lấp, đổ chất thải vào nguồn nước, đất, thải ra không khí chất gây nguy hại, ô nhiễm môi trường, phát tán bức xạ, phóng xạ vượt quá quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

b) Cho phép hoặc nhập khẩu công nghệ, máy móc, thiết bị gây ô nhiễm môi trường vượt quá quy định; nhập khẩu chất thải nguy hại, phế liệu, hoá chất, chế phẩm sinh học không được phép nhập.

3. Trường hợp vi phạm Khoản 1, Khoản 2 Điều này gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc vi phạm một trong các trường hợp sau thì kỷ luật bằng hình thức khai trừ:

a) Cho phép triển khai dự án đầu tư gây hậu quả rất nghiêm trọng về môi trường đất, nước, không khí, tác động tiêu cực đời sống người dân.

b) Không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao để xảy ra hậu quả rất nghiêm trọng về môi trường đất, nước, không khí.

Trọng Hải

BẢN TIN THÔNG TIN NỘI BỘ TỈNH KHÁNH HÒA

Truy cập website: <https://btgdvtukhanhhoa.vn/>

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Khánh Hòa
Số 01 Trần Phú, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Trưởng ban: **VÕ HOÀN HẢI**

Ban Biên tập:

NGUYỄN VĂN HÒA
TRỊNH HOÀNG HIỆP
PHAN TẤN THANH
NGUYỄN THỊ HÀ
NGUYỄN TRỌNG HẢI

In 2.300 quyển, khổ 17cm x 24cm

tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa

Số 08 Lê Thánh Tôn - Phường Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa. ĐT: 0258.3510286.

Giấy phép xuất bản số 77/GP-XBBT do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp ngày 25/12/2025.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2026

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG

GIẢI ĐOẠN 2026 - 2035

TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA



MỤC TIÊU CHUNG

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác y tế trường học và các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, bảo vệ, chăm sóc, quản lý sức khỏe trong các cơ sở giáo dục nhằm bảo đảm điều kiện để người học phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần; góp phần thực hiện các mục tiêu, giải pháp về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.



1

MỤC TIÊU CỤ THỂ

GIẢI ĐOẠN 2026 - 2030 (PHẦN ĐẦU)

**60%**

cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập có nhân viên y tế trường học chuyên trách.

**100%**

trường phổ thông nội trú, dân tộc nội trú, dân tộc bán trú, trường dành cho người khuyết tật có nhân viên y tế trường học chuyên trách.

**100%**

cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp có nhân viên y tế trường học chuyên trách.

**100%**

cơ sở giáo dục có phòng y tế riêng biệt và đủ thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định.

**100%**

cơ sở giáo dục có đủ nước uống và nước sinh hoạt bảo đảm chất lượng.

**100%**

cơ sở giáo dục (có tổ chức bữa ăn, cung cấp dịch vụ ăn, uống khác) bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm.

**100%**

cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng.

**80%**

cơ sở giáo dục có khu vệ sinh cho người học đạt tiêu chuẩn và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

**100%**

cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng học đường, sức khỏe tâm thần.

**100%**

người học được kiểm tra, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc bệnh tật ít nhất mỗi năm một lần và được cập nhật, quản lý thông tin vào Sổ sức khỏe điện tử kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

GIẢI ĐOẠN 2031 - 2035



Thúc đẩy triển khai hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người học tại các cơ sở giáo dục; giữ vững các kết quả đạt được giai đoạn 2026 - 2030; phấn đấu đạt 100% các chỉ tiêu về nhân lực và cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

**NHÂN LỰC CHUYÊN TRÁCH****CƠ SỞ VẬT CHẤT ĐẠT CHUẨN****DỊCH VỤ Y TẾ CHẤT LƯỢNG****DINH DƯỠNG HỢP LÝ****SỨC KHỎE TÂM THẦN****MÔI TRƯỜNG AN TOÀN**

2

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM



HOÀN THIỆN HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các hướng dẫn chuyên môn về y tế; tiêu chuẩn, định mức nhân lực, thiết bị y tế, thuốc thiết yếu; giáo dục dinh dưỡng học đường và tổ chức bữa ăn bán trú.



BỔ SUNG, NÂNG CẤP CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ

Nâng cấp cơ sở vật chất, điều kiện vệ sinh, nước sạch, nhà vệ sinh; tăng cường cơ sở vật chất phục vụ bữa ăn, giáo dục thể chất, thể thao; bổ sung thiết bị y tế và thuốc thiết yếu.



ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ

Khám sức khỏe ít nhất mỗi năm một lần; nhập dữ liệu vào Sổ sức khỏe điện tử liên thông với hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư; xây dựng cộng cụ chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe người học.



ƯU TIÊN BỒ TRÍ NHÂN LỰC CHUYÊN TRÁCH VÀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

Tuyển dụng, sắp xếp, bố trí nhân viên y tế trường học chuyên trách, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn; tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.



TRUYỀN THÔNG, GIÁO DỤC, CHĂM SÓC SỨC KHỎE VÀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH

Tăng cường giáo dục phòng, chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, thương tích, dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tâm thần; xây dựng trường học an toàn, thân thiện.



TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP, KIỂM TRA VÀ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC

Phối hợp giữa ngành giáo dục và ngành y tế; rà soát, tiêm bù liều; kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm; lồng ghép các chương trình, đề án và huy động nguồn lực xã hội.



**SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG - NỀN TẢNG CHO TƯƠNG LAI
HÃY CHUNG TAY VÌ MỘT THẾ HỆ HỌC SINH KHỎE MẠNH,
HẠNH PHÚC VÀ PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN!**

**BKHH**
onlinebaokhanhhoa.vnThiết kế: **TRẦN DUY**

